

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019 về: “Xác định cha cho con”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Anh P - Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn TN, xã CPĐ, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn:* Anh Lê Văn H - Sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Chị Đỗ Thị Ánh T - Sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Anh P là cha đẻ của cháu Lê Quỳnh Tuyết A, sinh ngày: 26/12/2016.

- Về án phí: Anh Nguyễn Anh P thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nhưng anh Nguyễn Anh P không có đơn đề nghị miễn tạm ứng án phí, án phí Tòa án và đồng ý nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án.

Như vậy, anh Nguyễn Anh P nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về “Xác định cha cho con” nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000587 ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R. Anh Nguyễn Anh P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. R
- Chi cục THADS TP. R
- UBND phường CP.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, lưu án văn

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công